

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu của Bệnh viện
Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh 2023 số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 140/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ – CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định 192/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/05/2026 quy định chế độ phụ cấp đặc thù trong lĩnh vực y tế; hỗ trợ hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn, tổ dân phố và cô đỡ thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định 55/2026/QĐ-UBND ngày 11/08/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng kèm theo Quyết định 34/2025/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 1236/QĐ-SYT ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2026-2030. Tỷ lệ đảm bảo chi thường xuyên (%) giai đoạn 2026-2030 của Bệnh viện Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng Bình Thuận là 86,64%.

Căn cứ Quyết định 2651/QĐ-UBND ngày 29/05/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Báo cáo thẩm định giá dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu số 1912/BC-HĐTĐBV ngày 30/9/2026 của Hội đồng thẩm định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận;

Căn cứ Phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu của Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận số 1916/PA-BV ngày 30/09/2026;

Theo đề nghị của Hội đồng xây dựng giá và Hội đồng thẩm định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá dịch vụ khám bệnh theo yêu cầu tại Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận (cụ thể theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Thời điểm áp dụng mức giá thu.

Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thực hiện từ ngày 13/10/2026.

Điều 3. Kê khai giá và hình thức công khai giá.

- Giao phòng Tài chính - Kế toán thực hiện kê khai giá theo đúng quy định của pháp luật về giá.

- Hình thức công khai giá:
- + Công khai trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện
- + Niêm yết thông tin công khai tại các Khoa, phòng và khu vực thanh toán dịch vụ khám chữa bệnh.

Điều 4. Giao phòng Kế hoạch tổng hợp – Điều dưỡng – Dinh dưỡng phối hợp với phòng Tài chính - Kế toán cài đặt giá thu trên phần mềm Quản lý khám chữa bệnh.

Giao phòng Kế hoạch tổng hợp – Điều dưỡng – Dinh dưỡng, phòng Tài chính - Kế toán, các khoa, phòng có liên quan triển khai, kiểm tra và giám sát việc thực hiện thu dịch vụ đảm bảo đúng mục đích, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Phòng Kế hoạch tổng hợp – Điều dưỡng – Dinh dưỡng, phòng Tài chính - Kế toán, Các khoa, phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Lưu: VT, TC-KT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)



Trần Văn Mạnh



SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN -
PHỤC HỒI CHỨC NĂNG BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 09 năm 2026

BẢNG GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TẠI
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG BÌNH THUẬN

(Kèm theo Quyết định số 1918/QĐ-BV ngày 30 tháng 09 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng Bình Thuận phê duyệt giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Giá thu	Ghi chú
1	Giá khám bệnh theo yêu cầu	Khám bệnh theo yêu cầu; 01 lần/người bệnh	Lần	150.000	
2	Phòng 1 giường	Phòng điều trị theo yêu cầu; 01 giường/phòng	Ngày	800.000	
3	Phòng 2 giường	Phòng điều trị theo yêu cầu; 02 giường/phòng	Ngày	550.000	
4	Phòng 3 giường	Phòng điều trị theo yêu cầu; 03 giường/phòng	Ngày	450.000	
5	Định lượng HbA1c [Máu]	Hóa sinh	Lần	197.200	
6	Định lượng Urê máu [Máu]	Hóa sinh	Lần	44.500	
7	Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]	Hóa sinh	Lần	44.500	
8	Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]	Hóa sinh	Lần	44.500	
9	Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase) [Máu]	Hóa sinh	Lần	41.800	
10	Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường (một lần)	Hồi sức cấp cứu và chống độc	Lần	28.400	
11	Cây chỉ	Y học cổ truyền	Lần	345.500	
12	Cứu	Y học cổ truyền	Lần	134.500	
13	Điện châm	Y học cổ truyền	Lần	200.000	
14	Ngâm thuốc YHCT bộ phận	Y học cổ truyền	Lần	150.000	

15	Xoa bóp bấm huyệt	Y học cổ truyền	Lần	221.300	
16	Xông hơi thuốc	Y học cổ truyền	Lần	150.000	
17	Thủy châm	Y học cổ truyền	Lần	221.600	
18	Cấy chỉ chuyên sâu	Y học cổ truyền	Lần	908.900	
19	Điều trị bằng các dòng điện xung	Phục hồi chức năng	Lần	108.900	
20	Điều trị bằng điện phân dẫn thuốc	Phục hồi chức năng	Lần	110.900	
21	Điều trị bằng Laser công suất thấp nội mạch	Phục hồi chức năng	Lần	286.900	
22	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	Phục hồi chức năng	Lần	170.500	
23	Điều trị bằng oxy cao áp	Phục hồi chức năng	Lần	1.000.000	
24	Điều trị bằng Parafin	Phục hồi chức năng	Lần	117.500	
25	Điều trị bằng siêu âm	Phục hồi chức năng	Lần	103.500	
26	Điều trị bằng sóng ngắn	Phục hồi chức năng	Lần	99.500	
27	Điều trị bằng sóng xung kích	Phục hồi chức năng	Lần	123.100	
28	Điều trị bằng tia hồng ngoại	Phục hồi chức năng	Lần	70.000	
29	Điều trị bằng từ trường	Phục hồi chức năng	Lần	105.700	
30	Kỹ thuật xoa bóp toàn thân	Phục hồi chức năng	Lần	143.800	
31	Kỹ thuật xoa bóp vùng	Phục hồi chức năng	Lần	112.100	
32	Tập vận động có trợ giúp	Phục hồi chức năng	Lần	113.900	
33	Tập vận động thụ động	Phục hồi chức năng	Lần	113.900	
34	Tập vận động có kháng trở	Phục hồi chức năng	Lần	113.900	
35	Thủy trị liệu toàn thân (bể bơi, bồn ngâm)	Phục hồi chức năng	Lần	248.700	
36	Điều trị bằng laser công suất thấp	Phục hồi chức năng	Lần	164.900	
37	Điều trị bằng laser công suất cao	Phục hồi chức năng	Lần	143.600	
38	Điều trị bằng nhiệt lạnh	Phục hồi chức năng	Lần	58.800	